BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 22/06/2017

TN 31343
486/158

M.S.D.N: 0100976733
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ
BA ĐÌNH - TP. HÀ NỘI

GMP - WHO

CODCERIN

Hộp 1 chai 125 ml dung dịch thuốc

THÀNH PHẦN:
Dịch chiết từ dược liệu.....30 ml
Tương đương với:
(Bạch linh:.....0,900 g
Cát cánh:.....1,708 g
Tỳ bà diệp:.....3,250 g
Tang bạch bì:.....1,875 g
Ma hoàng:.....0,656 g
Thiên môn đông:.....1,208 g
Bạc hà:.....1,666 g
Bán hạ (chế).....1,875 g
Cam thảo:.....0,591 g
Bách bộ:.....6,250 g
Mơ muối:.....1,406 g)
Phèn Chua:.....0,208 g
Tinh dầu bạc hà:.....0,100 g
Tá dược vđ:.....125 ml
BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
TIÊU CHUẨN: TCCS

GMP - WHO

CODCERIN

Chai 125 ml dung dịch thuốc

CHỈ ĐỊNH: Chữa ho tiêu đờm, chuyên trị ho cảm, ho gió, ho khan, viêm phế quản.
CÁCH DÙNG: Ngày uống 3 lần
* Người lớn: Mỗi lần uống 1 thìa canh (15 ml).
* Trẻ em: - Từ 30 tháng tuổi – 3 tuổi: Mỗi lần uống 1 thìa cà phê (5 ml).
- Từ 4 – 10 tuổi: Mỗi lần uống 2 thìa cà phê (10 ml).
- Từ 11 – 15 tuổi: Dùng theo liều người lớn. Đợt dùng từ 7 – 10 ngày.
Không dùng quá 2 tuần sau lần mở nắp đầu tiên.
SĐK:
Số lô SX:
HD:

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ
Số 93 Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
ĐT: 04.37666912 * Fax: 04.37666914
Sản xuất tại:
Chi nhánh CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ
Lô M1, đường N3, khu công nghiệp Hòa Xá, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

CODCERIN

Hộp 1 chai 125 ml dung dịch thuốc

GMP - WHO

CODCERIN

THÀNH PHẦN:
Dịch chiết từ dược liệu.....30 ml
Tương đương với:
(Bạch linh:.....0,900 g
Cát cánh:.....1,708 g
Tỳ bà diệp:.....3,250 g
Tang bạch bì:.....1,875 g
Ma hoàng:.....0,656 g
Thiên môn đông:.....1,208 g
Bạc hà:.....1,666 g
Bán hạ (chế).....1,875 g
Cam thảo:.....0,591 g
Bách bộ:.....6,250 g
Mơ muối:.....1,406 g)
Phèn Chua:.....0,208 g
Tinh dầu bạc hà:.....0,100 g
Tá dược vđ:.....125 ml
BẢO QUẢN: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
TIÊU CHUẨN: TCCS

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ
Số 93 Linh Lang, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
ĐT: 04.37666912 * Fax: 04.37666914
Sản xuất tại:
Chi nhánh CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ
Lô M1, đường N3, khu công nghiệp Hòa Xá, xã Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

CODCERIN

Hộp 1 chai 125 ml dung dịch thuốc

CODCERIN

CHỈ ĐỊNH: Chữa ho tiêu đờm, chuyên trị ho cảm, ho gió, ho khan, viêm phế quản.
CÁCH DÙNG: Ngày uống 3 lần
* Người lớn: Mỗi lần uống 1 thìa canh (15 ml).
* Trẻ em: - Từ 30 tháng tuổi – 3 tuổi: Mỗi lần uống 1 thìa cà phê (5 ml).
- Từ 4 – 10 tuổi: Mỗi lần uống 2 thìa cà phê (10 ml).
- Từ 11 – 15 tuổi: Dùng theo liều người lớn. Đợt dùng từ 7 – 10 ngày.
Không dùng quá 2 tuần sau lần mở nắp đầu tiên.
CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO NGƯỜI BỆNH

CODCERIN

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em

Thông báo cho ngay bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

1. Tên sản phẩm: CODCERIN

2. Thành phần, hàm lượng của thuốc:

Mỗi 125 ml chứa 30 ml dịch chiết được từ dược liệu tương đương với: (Bạch linh 0,9 g, Cát cánh 1,708 g, Tỳ bà diệp 3,25 g, Tang bạch bì 1,875 g, Ma hoàng 0,656 g, Thiên môn đông 1,208 g, Bạc hà 1,666 g, Bách bộ 6,25 g, Bán hạ (chế) 1,875 g, Mơ muối 1,406 g, Cam thảo 0,591 g), Phèn chua 0,208 g, Tinh dầu bạc hà 0,1 g.

Tá dược: Sorbitol 70%, glycerin, gôm Arabic, xanthan gum, natri benzoat, natri saccharin, nipagin, nipasol, nước tinh khiết vừa đủ 125 ml.

3. Mô tả sản phẩm:

Chất lỏng hơi sánh, màu nâu vàng, mùi thơm của tinh dầu bạc hà, vị ngọt cay

4. Quy cách đóng gói: Hộp 1 chai 125 ml.

5. Thuốc dùng cho bệnh gì?

Thuốc dùng trong các trường hợp sau:

- Chữa ho, tiêu đờm, chuyên trị ho cảm, ho gió, ho khan, viêm phế quản.

6. Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng: Dùng đường uống:

Ngày uống 3 lần

*Người lớn: Mỗi lần uống 1 thìa canh (15 ml).

* Trẻ em:

- Từ 30 tháng tuổi – 3 tuổi: Mỗi lần uống 1 thìa cà phê (5 ml).
- Từ 4 – 10 tuổi: Mỗi lần uống 2 thìa cà phê (10 ml).
- Từ 11 – 15 tuổi: Dùng theo liều người lớn

Đợt dùng từ 7 – 10 ngày.

Không dùng quá 2 tuần sau lần mở nắp đầu tiên.

Đặc điểm thành phẩm: *Trong thành phần của thuốc không có đường kính nên dùng được cho người mắc bệnh tiểu đường, người có chế độ ăn kiêng. Thuốc không có đường kính thích hợp với trẻ em trong trường hợp nghi ngại trẻ bị sâu răng, ảnh hưởng đến men răng.*

7. Khi nào không nên dùng thuốc này?

- Người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

8. Tác dụng không mong muốn?

Chưa có tài liệu ghi nhận

9. Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này?

Chưa có tài liệu ghi nhận.

10. Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc?

Uống ngay khi nhớ ra

11. Cần bảo quản thuốc này như thế nào?

Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30^0C.

12. Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều:

Chưa có tài liệu ghi nhận.

13. Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo:

Nếu có bất thường nên đến cơ sở y tế gần nhất để được kiểm tra, chăm sóc.

14. Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này:

Người suy tim, tăng huyết áp.

15. Khi nào cần tham vấn bác sỹ, dược sỹ: Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ, dược sỹ.

16. Hạn dùng của thuốc:

24 tháng kể từ ngày sản xuất

17. Tên, địa chỉ, biểu tượng của cơ sở sản xuất:

Nhà sản xuất: CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ

Lô M1 – đường N3 – KCN Hòa Xá – TP. Nam Định – Tỉnh Nam Định

Biểu tượng nhà sản xuất:

18. Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC CHO CÁN BỘ Y TẾ GMP - WHO

Thuốc uống

CODCERIN

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em

Thông báo cho ngay bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Tên thuốc: CODCERIN

Thành phần:

STT	Thành phần	Hàm lượng
1	Dịch chiết từ dược liệu Tương đương với	30 ml
1.1	Bạch linh (*Poria)*	0,9 g
1.2	Cát cánh *(Radix Platycodi grandiflori)*	1,708 g
1.3	Tỳ bà diệp*(Folium Eriobotryae)*	3,25 g
1.4	Tang bạch bì (*Cortex Mori albae radicis)*	1,875g
1.5	Ma hoàng (*Hebra Ephedrae)*	0,656 g
1.6	Thiên môn đông (*Radix Asparagi cochinchinensis)*	1,208 g
1.7	Bạc hà *(Hebra Menthae)*	1,666 g
1.8	Bán hạ (chế) (*Rhizoma Pinelliae)*	1,875 g
1.9	Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae)*	0,591 g
1.10	Bách bộ *(Radix Stemonae tuberosae)*	6,25 g
1.11	Mơ muối *(Fructus Armeniacae praeparatus)*	1,406 g
2	Tinh dầu bạc hà *(Oleum Menthae arvensis)*	0,1 g
3	Phèn chua *(Alumen)*	0,208 g
4	Tá dược	Vừa đủ 125ml

Tá dược gồm: Sorbitol 70%, glycerin, gôm Arabic, xanthan gum, natri benzoat, natri saccharin, nipagin, nipasol, nước tinh khiết.

Dạng bào chế: Dung dịch thuốc.

Quy cách đóng gói: Hộp 1chai 125ml.

Chỉ định:

Chữa ho tiêu đờm, chuyên trị ho cảm, ho gió, ho khan, viêm phế quản.

Cách dùng và liều dùng: Ngày uống 3 lần

*Người lớn: Mỗi lần uống 1 thìa canh (15 ml).

* Trẻ em:

- Từ 30 tháng tuổi – 3 tuổi: Mỗi lần uống 1 thìa cà phê (5 ml).
- Từ 4 – 10 tuổi: Mỗi lần uống 2 thìa cà phê (10 ml).
- Từ 11 – 15 tuổi: Dùng theo liều người lớn

Đợt dùng từ 7 – 10 ngày.

Không dùng quá 2 tuần sau lần mở nắp đầu tiên.

Đặc điểm thành phẩm: *Trong thành phần của thuốc không có đường kính nên dùng được cho người mắc bệnh tiểu đường, người có chế độ ăn kiêng. Thuốc không có đường kính thích hợp với trẻ em trong trường hợp nghi ngại trẻ bị sâu răng, ảnh hưởng đến men răng.*

Chống chỉ định:

- Người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao

Các trường hợp thận trọng khi dùng thuốc: Thận trọng ở người suy tim, tăng huyết áp

Tương tác của thuốc với các thuốc khác và các loại tương tác khác: Chưa có báo cáo.

Tác dụng không mong muốn: Hiện tại chưa phát hiện thấy tác dụng không mong muốn của thuốc.

Quá liều và cách xử trí: Chưa có báo cáo.

Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30^0C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng nếu thấy thuốc có hiện tượng đục, biến màu hoặc có những dấu hiệu khác lạ và báo ngay cho nhà sản xuất biết.

Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRƯỜNG THỌ

Lô M1 – đường N3 – KCN Hòa Xá – TP. Nam Định – Tỉnh Nam Định

Điện thoại: 03503.670733 Fax: 0350.3671098

Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Đỗ Minh Hùng